

Số: TVHN-203 /DBQG

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

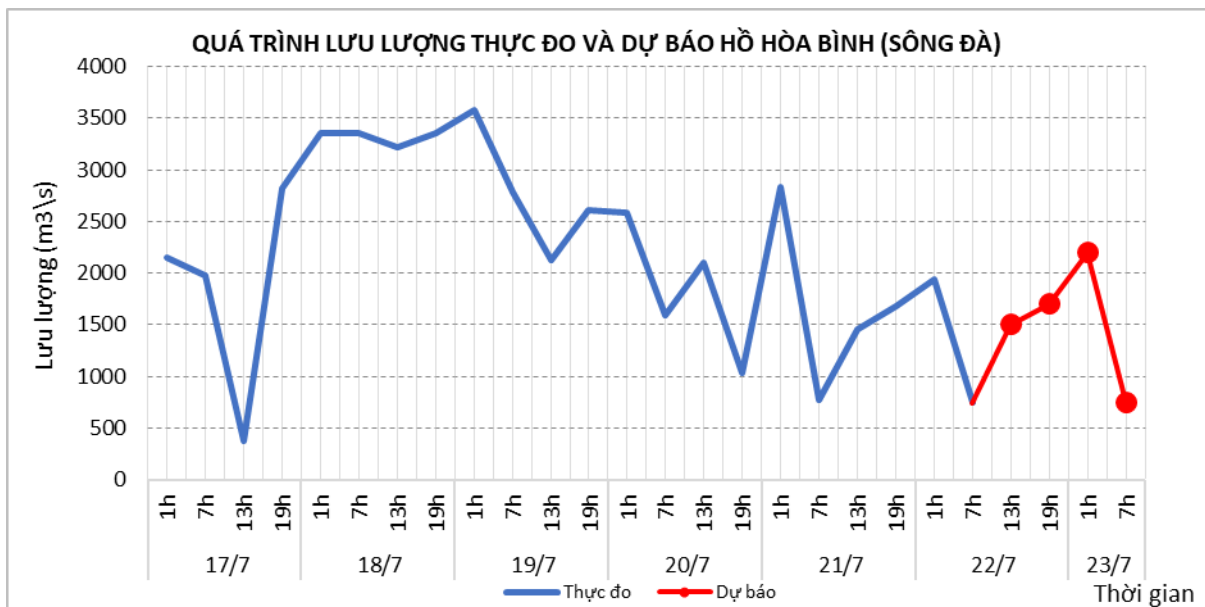
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Việt Bắc:

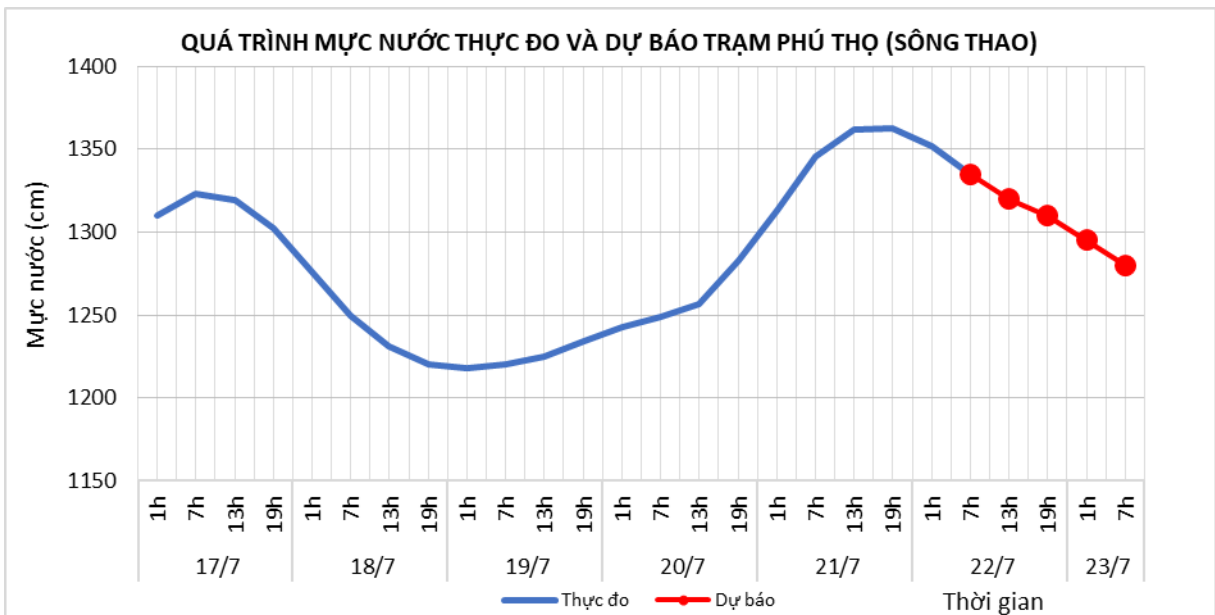
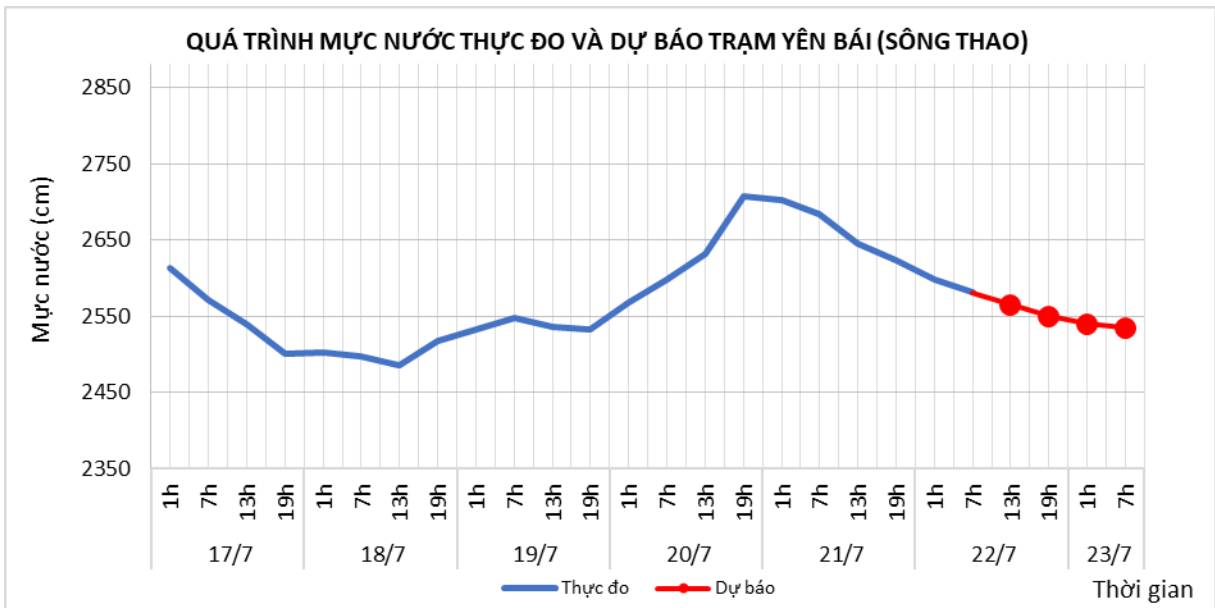
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái và Phú Thọ đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái và Phú Thọ sẽ tiếp tục xuống chậm.



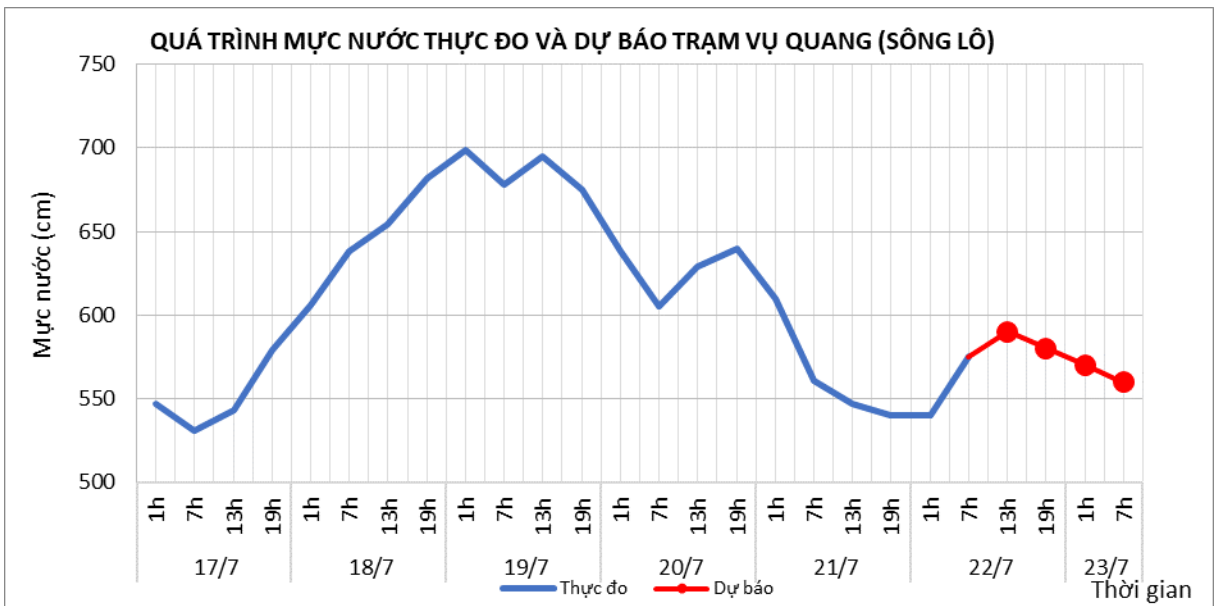
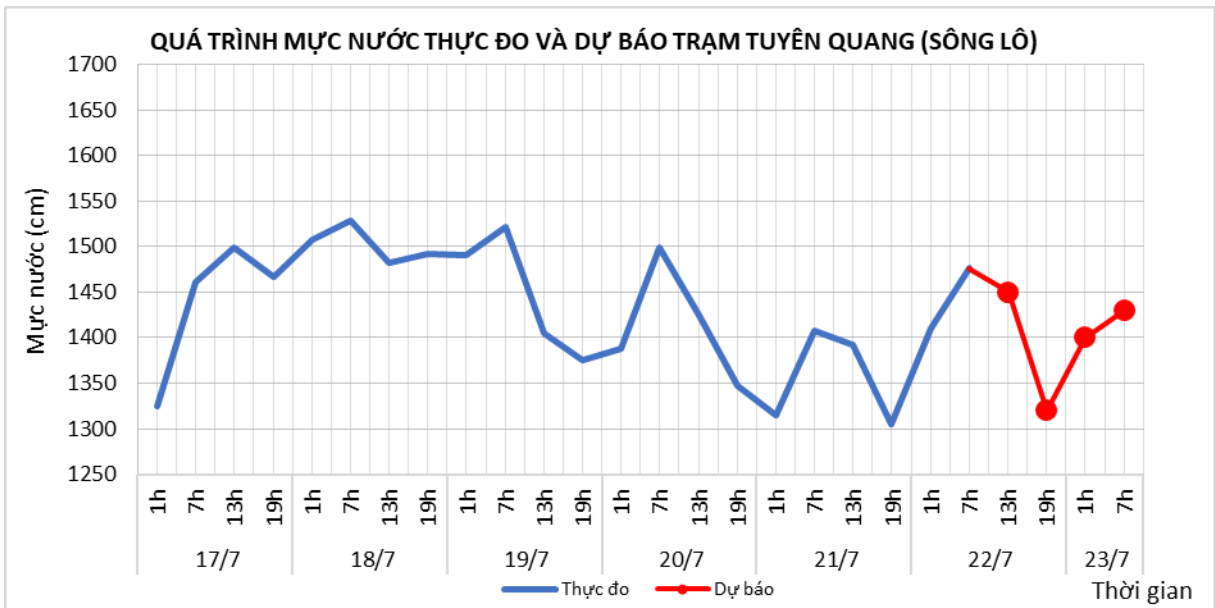
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm và dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm và dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



3. Khu vực Đông Bắc

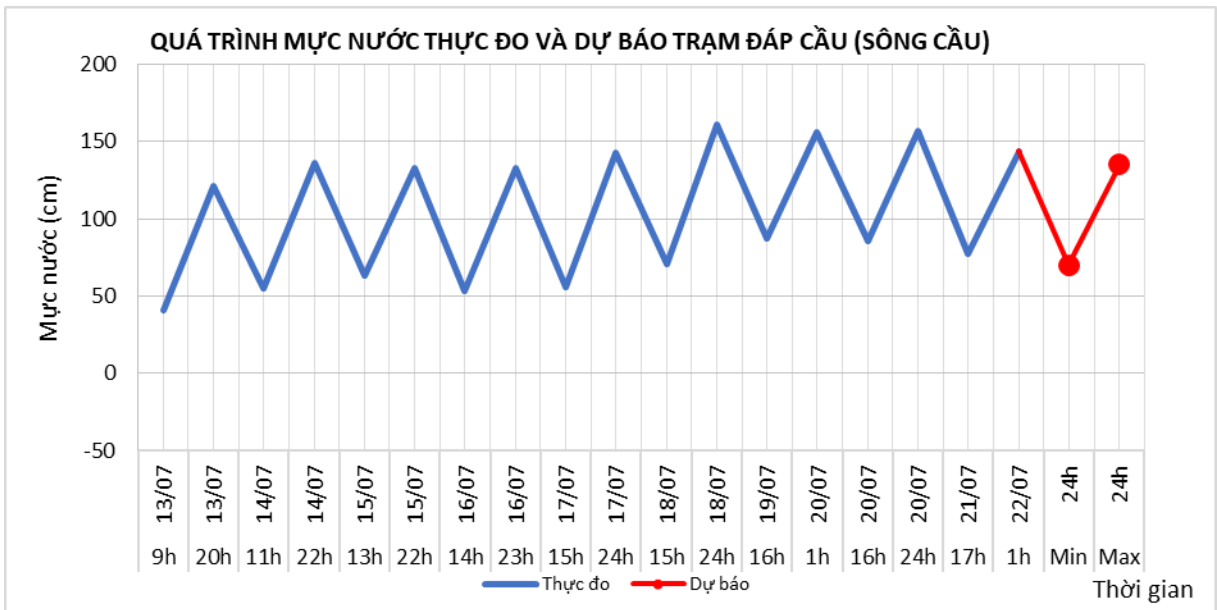
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm.



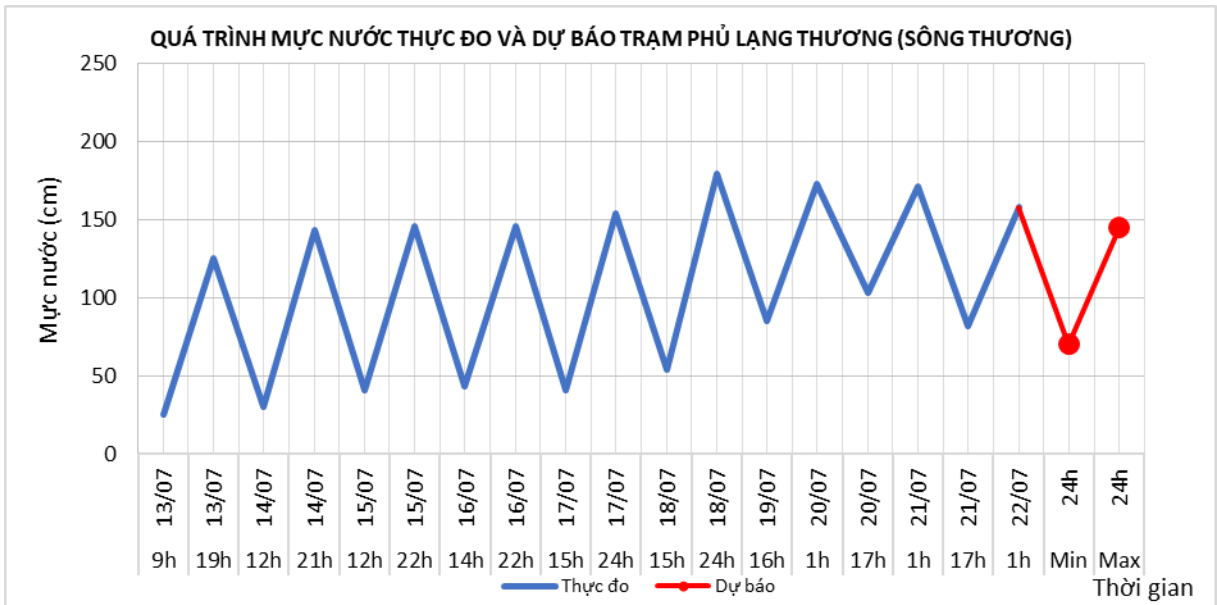
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.



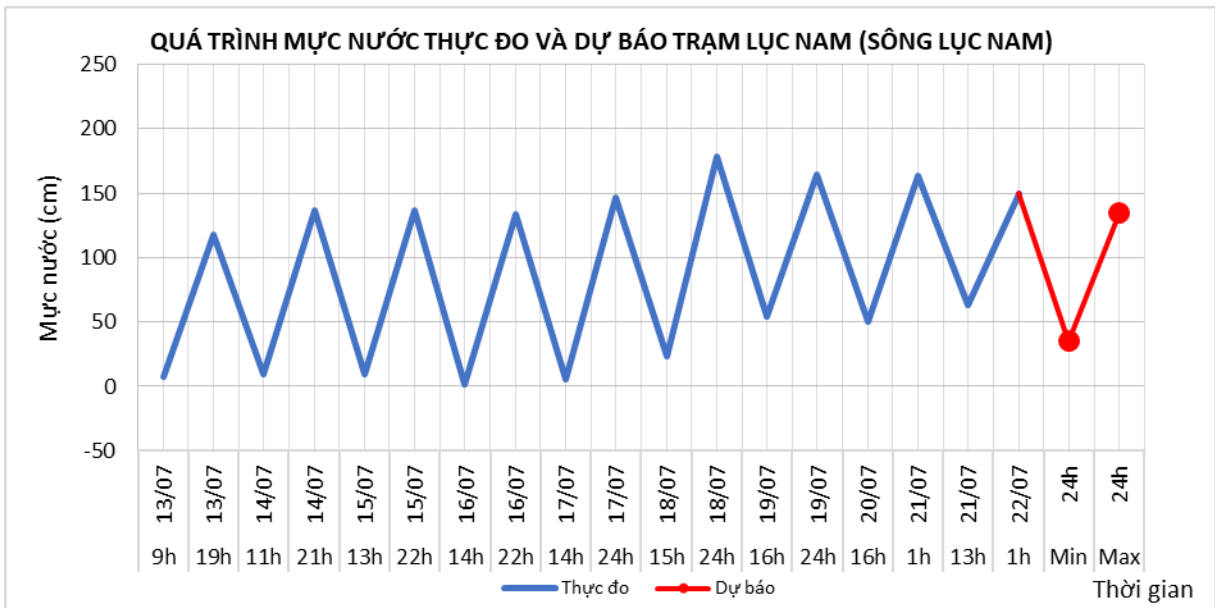
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam sẽ tiếp tục biến đổi chậm.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

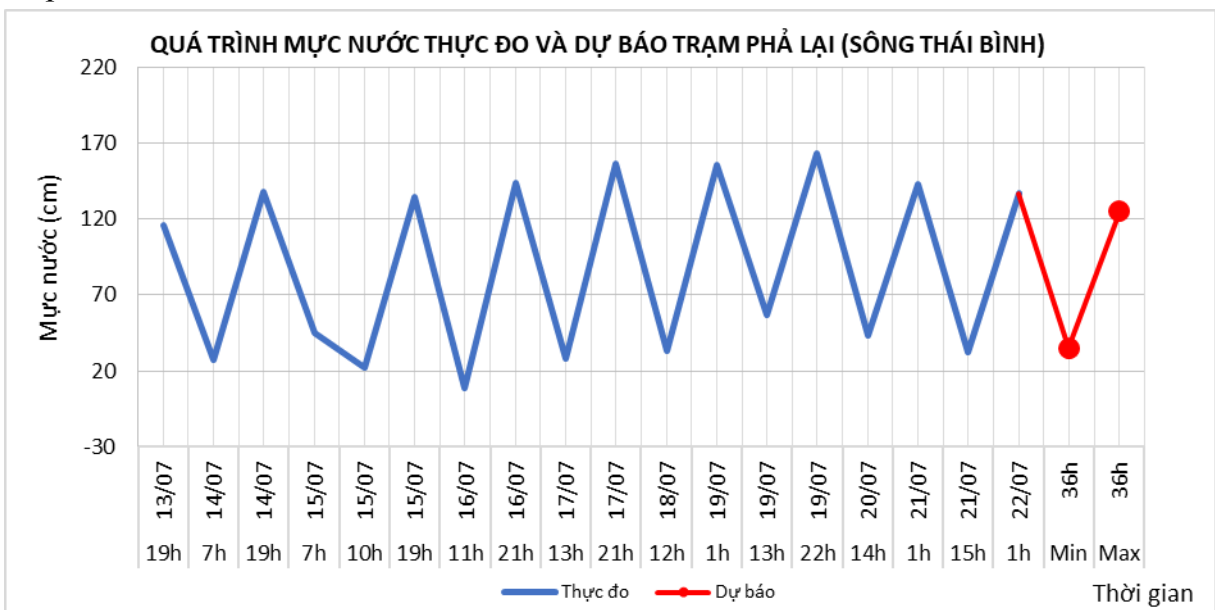
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,25m và thấp nhất ở mức 0,35m.



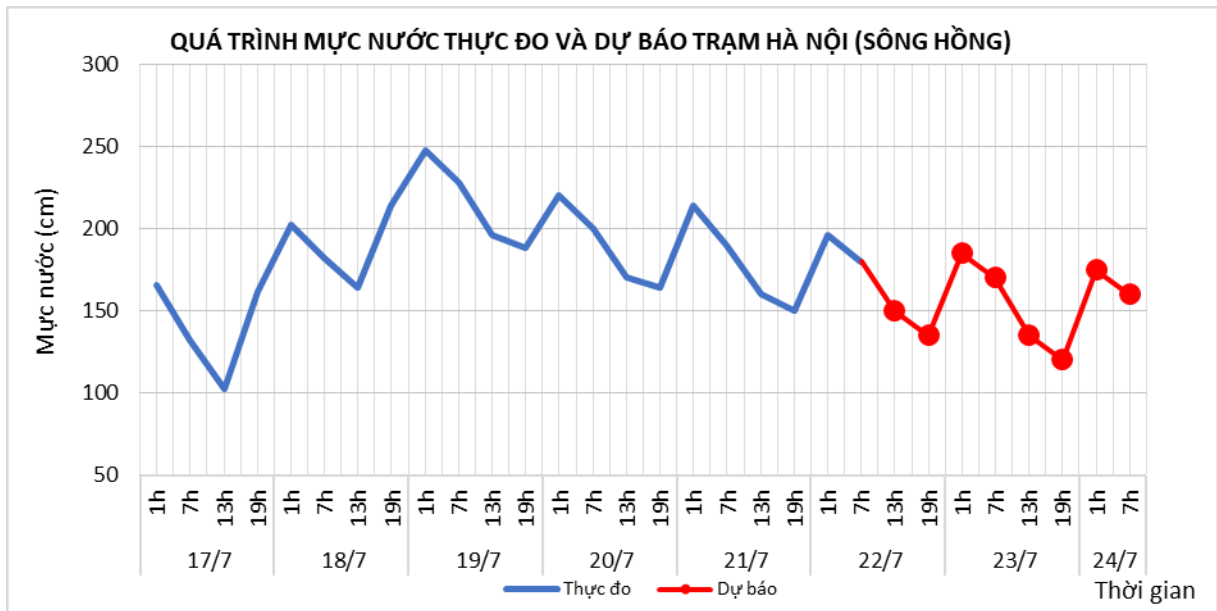
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Lúc 7h/22/07, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,80m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Đến 7h/24/07 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,60m.



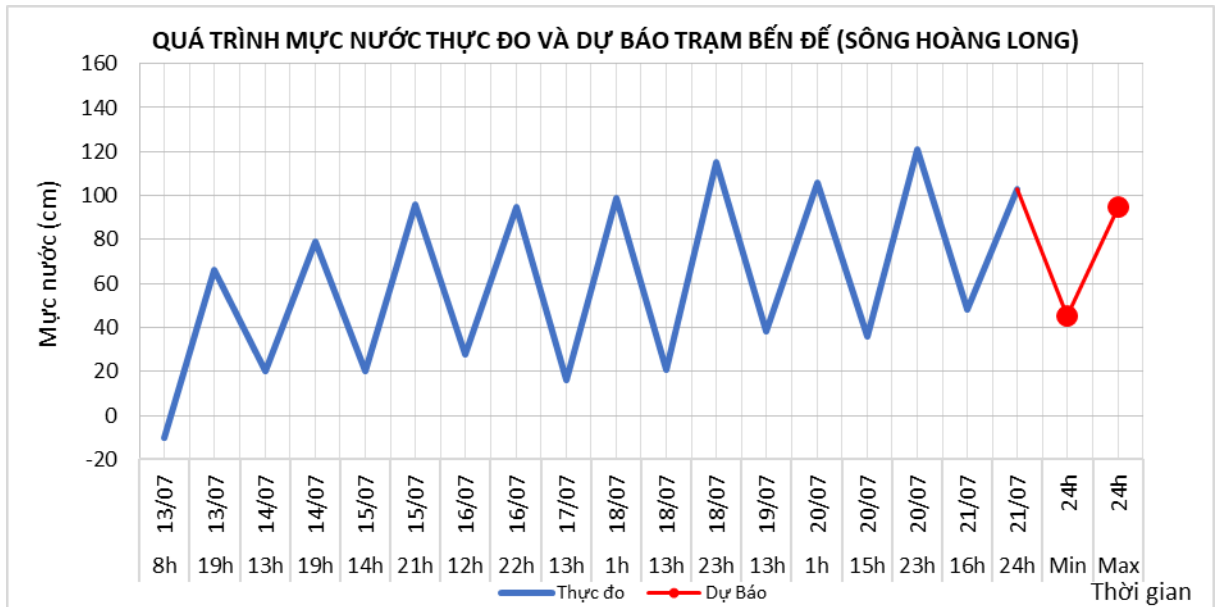
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

5.1. Lưu vực sông Mã

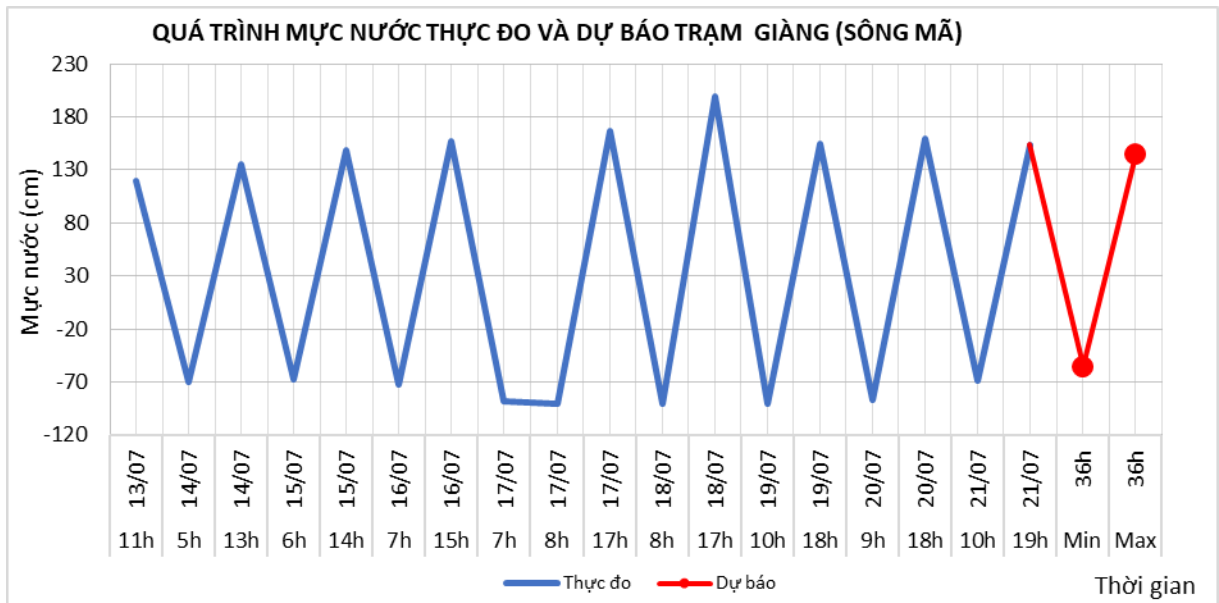
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Bưởi đang xuống; thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao

động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Bưởi có dao động; thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



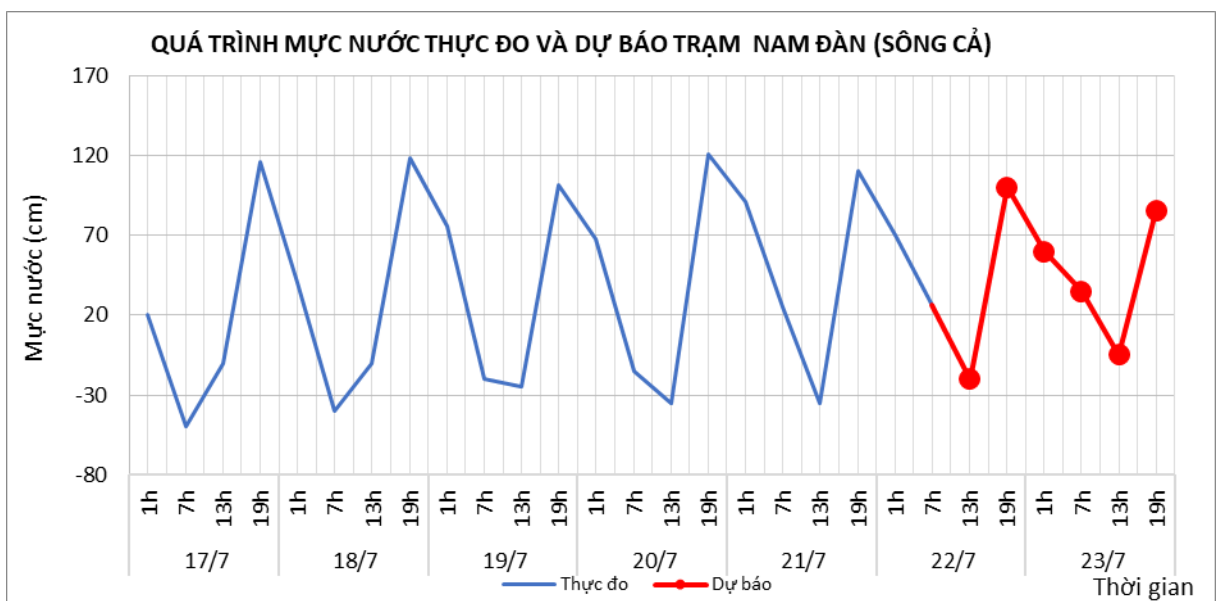
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.



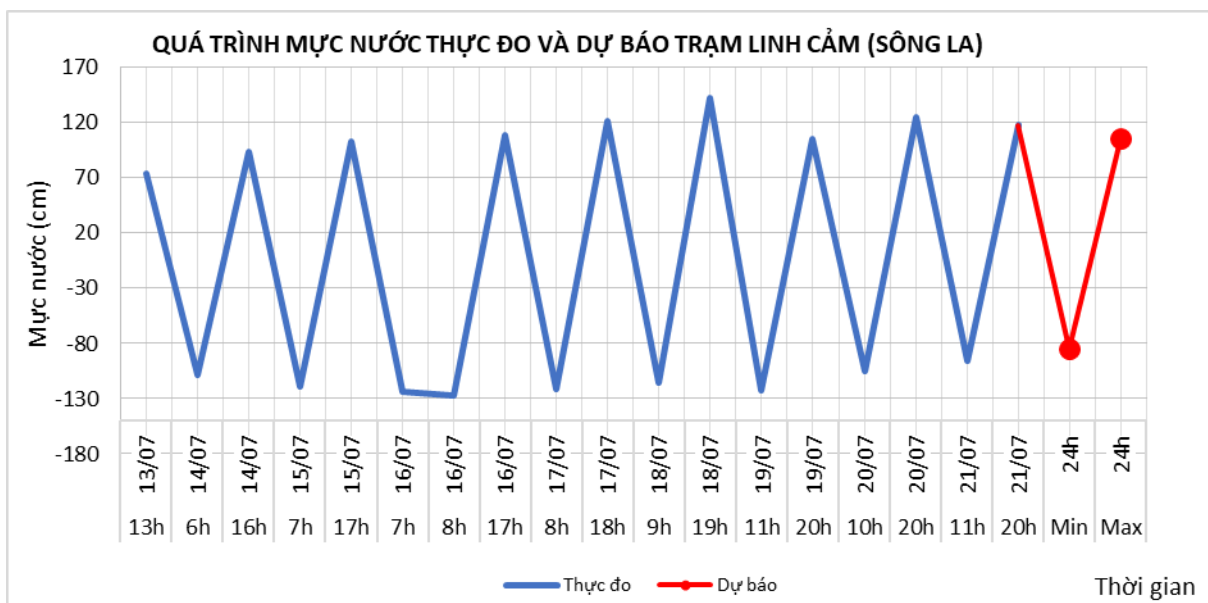
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu đang xuống, sông Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

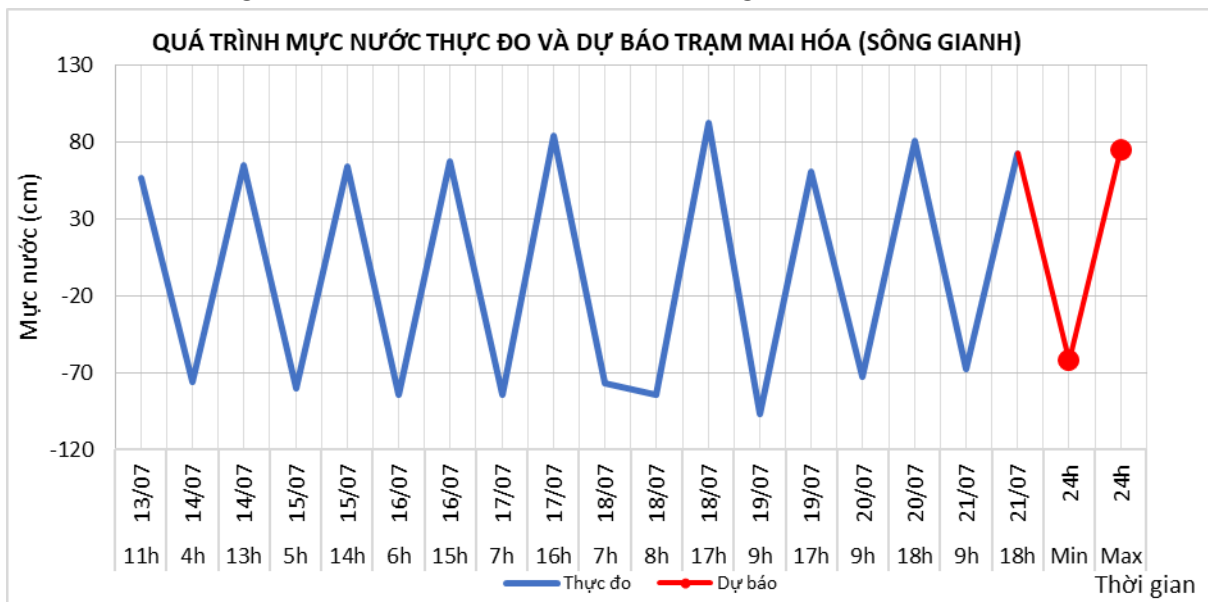
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu có dao động nhỏ, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



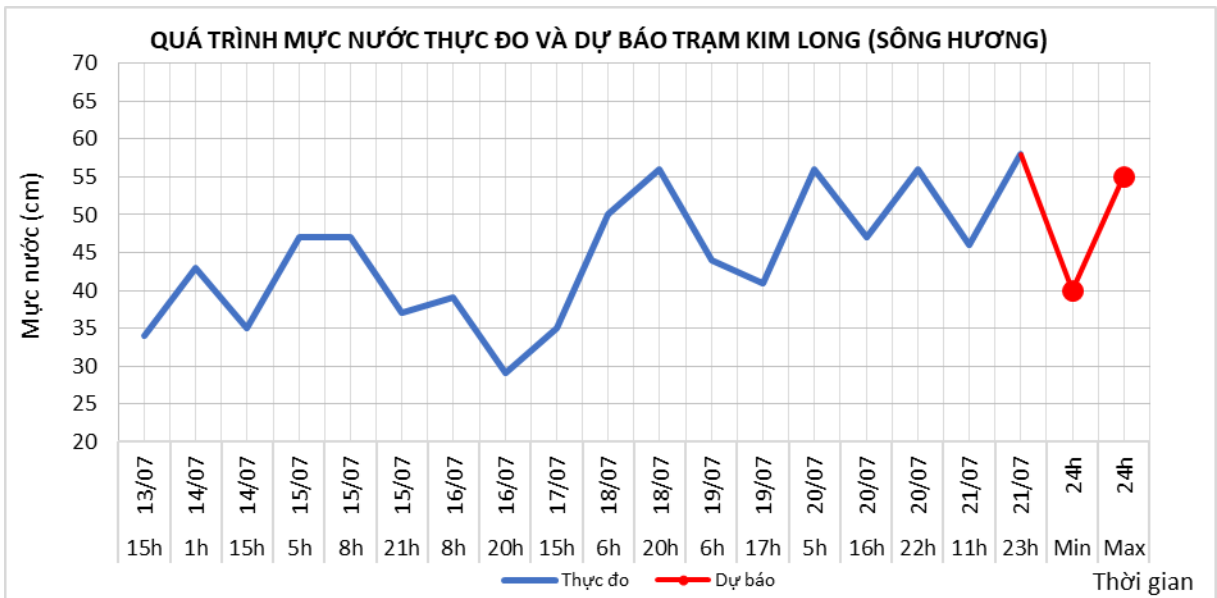
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa



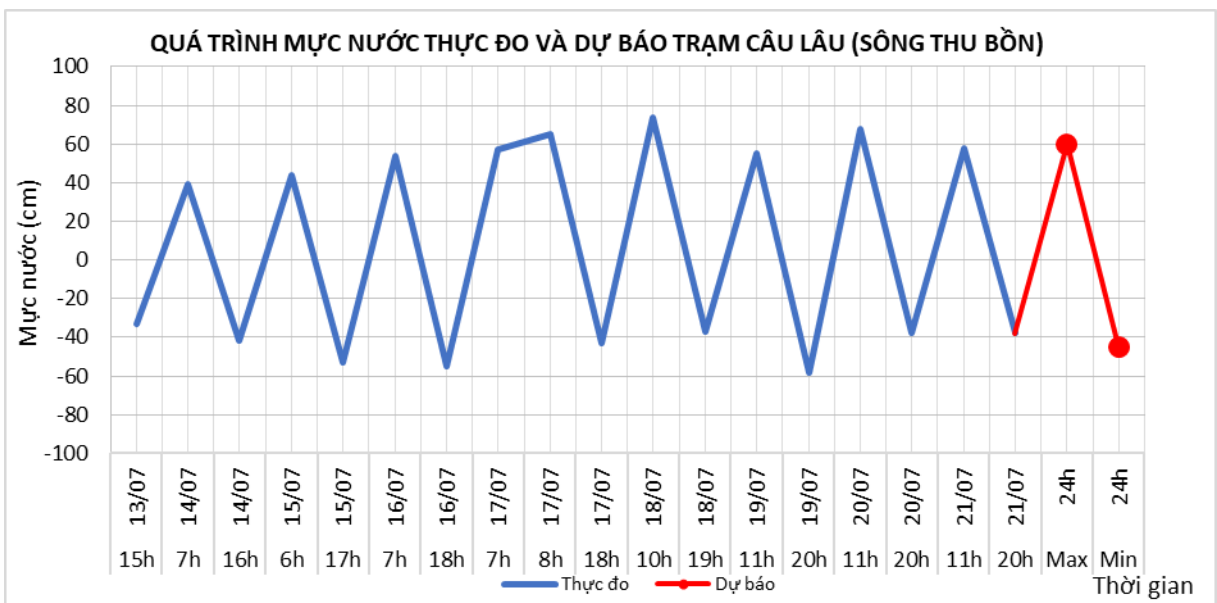
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



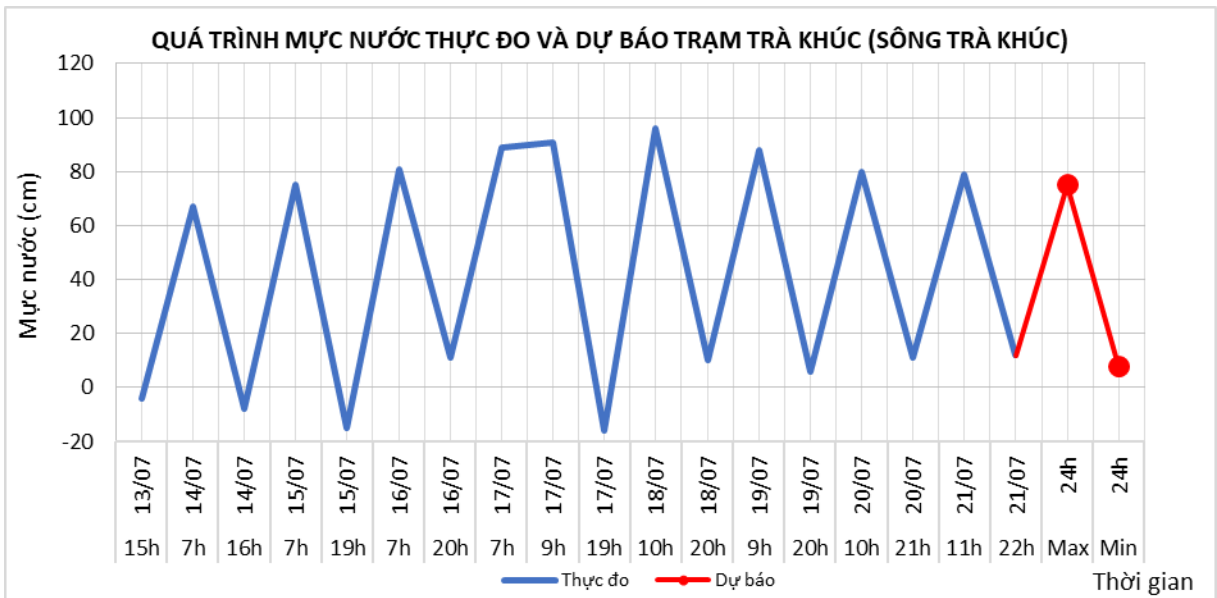
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

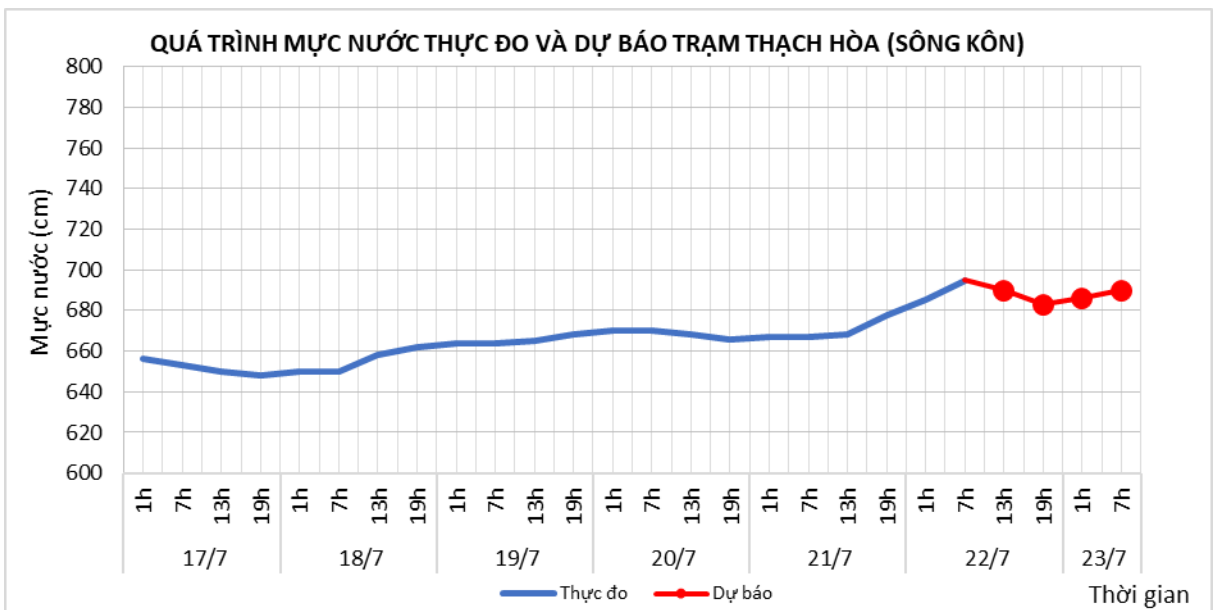
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



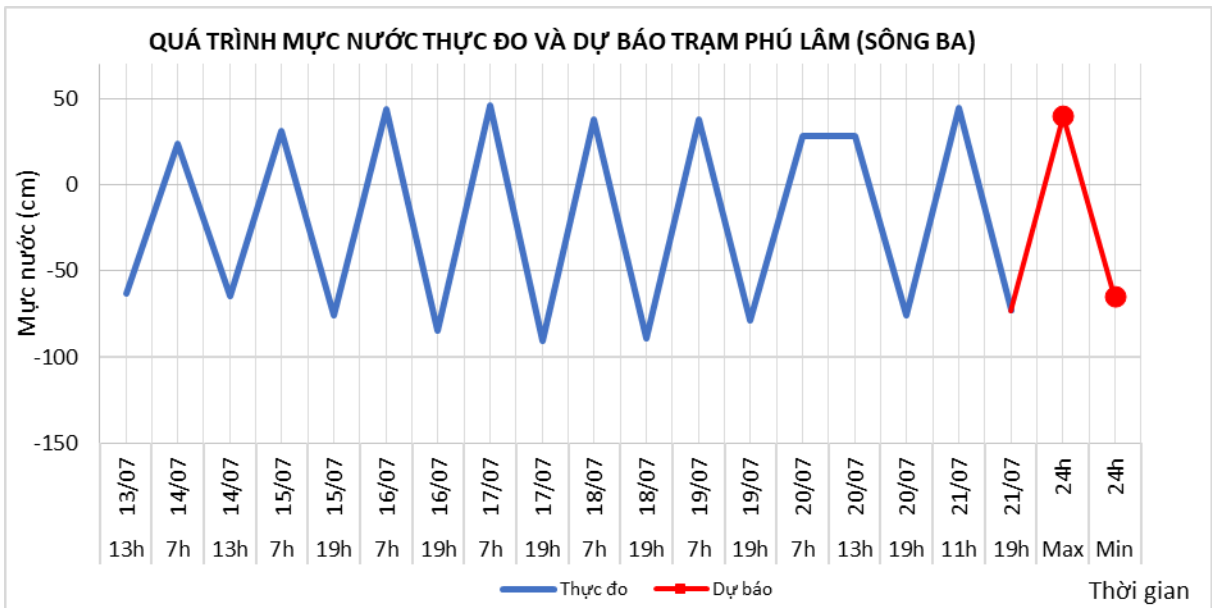
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

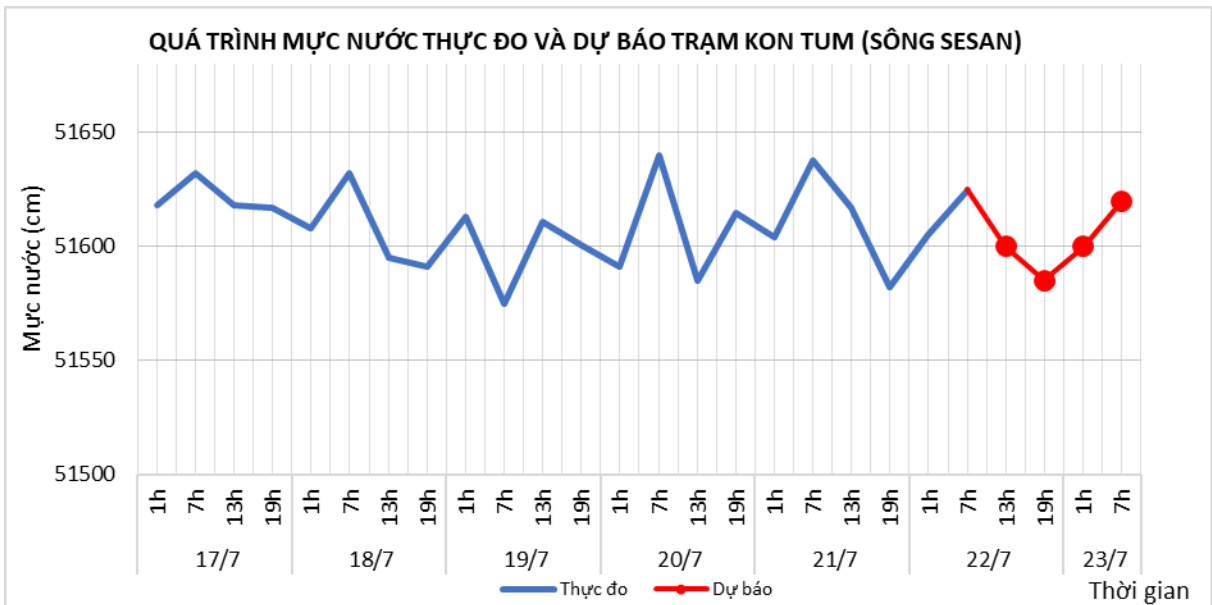
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông biến đổi chậm, hạ lưu sông Đăkbla dao động do ảnh hưởng của đập điều hòa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động.



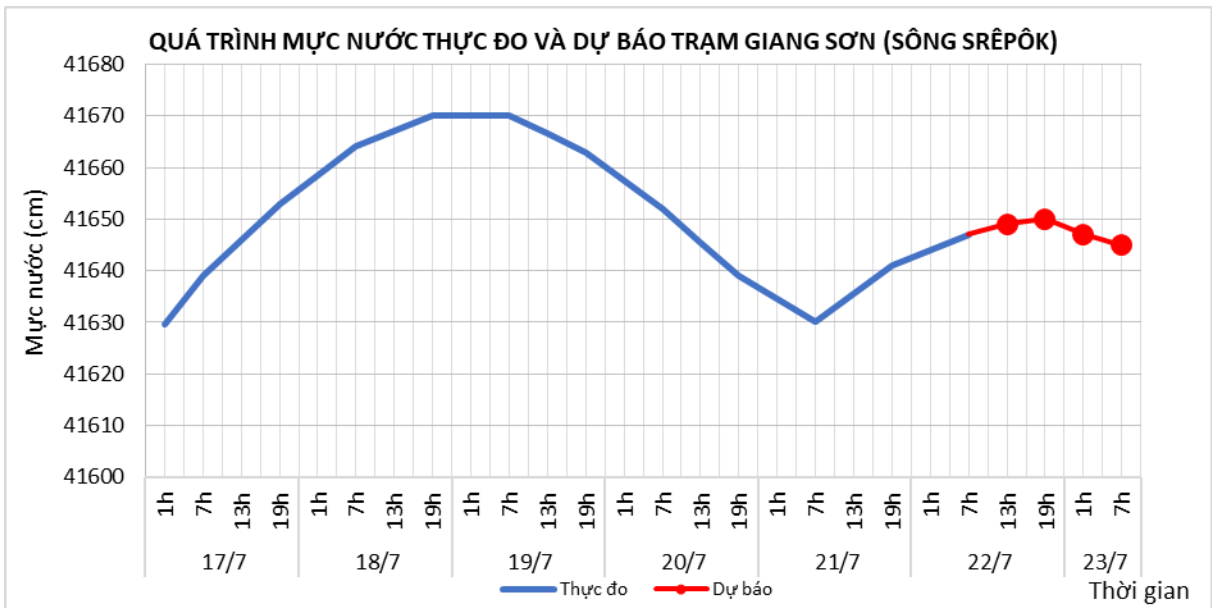
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm theo xu thế xuống; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Cam Ly đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Cam Ly tiếp tục xuống dần.

9. Khu vực Nam Bộ

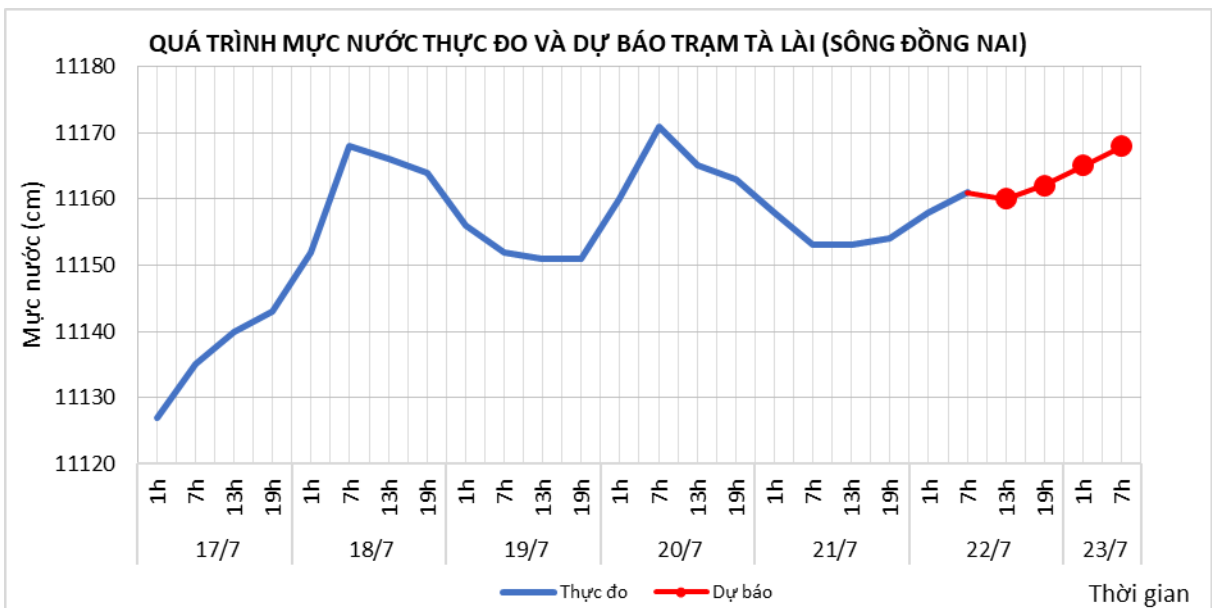
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



9.2. Lưu vực sông Cửu Long

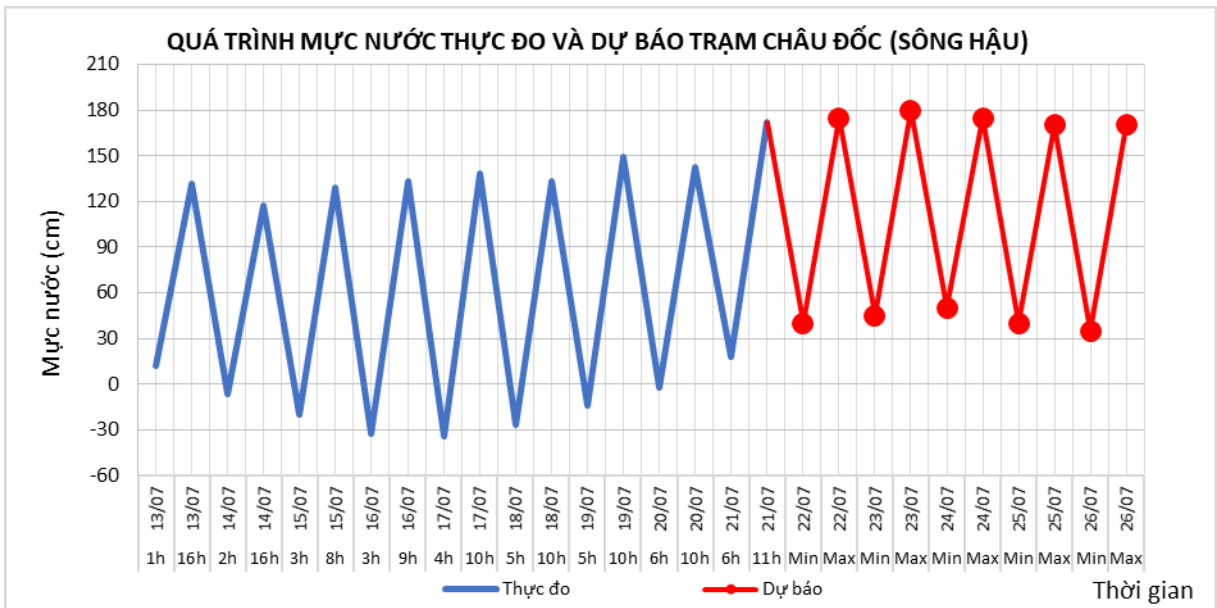
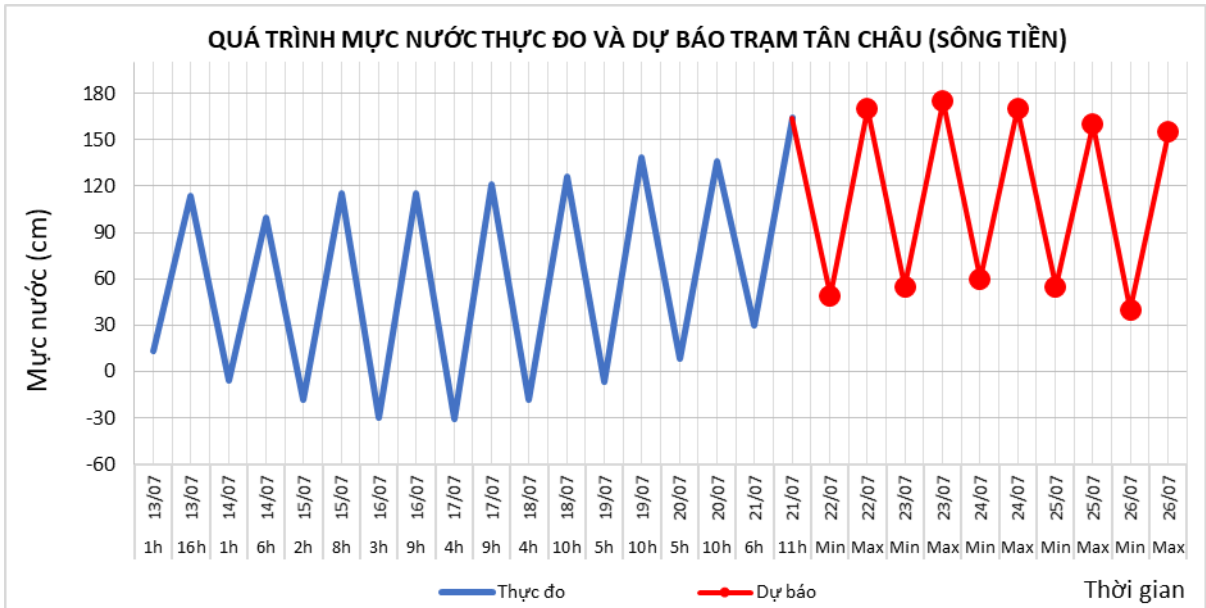
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày

21/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,64m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,72m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 26/7 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,55m tại Châu Đốc ở mức 1,70m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-21/07	19h-21/07	1h-22/07	7h-22/07	13h-22/07		19h-22/07		1h-23/07		7h-23/07		13h-23/07		19h-23/07		1h-24/07		7h-24/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1457	1683	1939	747	1500	↑	1700	↑	2200	↑	750	↓								
Thao	Yên Bái	2645	2624	2599	2581	2565	↓	2550	↓	2540	↓	2535	↓								
Thao	Phú Thọ	1362	1363	1352	1335	1320	↓	1310	↓	1295	↓	1280	↓								
Lô	Tuyên Quang	1392	1305	1411	1476	1450	↓	1320	↓	1400	↑	1430	↑								
Lô	Vụ Quang	547	540	540	575	590	↑	580	↓	570	↓	560	↓								
Hồng	Hà Nội	160	150	196	180	150	↓	135	↓	185	↑	170	↓	135	↓	120	↓	175	↑	160	↓
Cả	Nam Đàn	-35	110	70	26	-20	↓	100	↑	60	↓	35	↓	-5	↓	85	↑				
Kôn	Thanh Hòa	668	678	685	695	690	↓	683	↓	686	↑	690	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51617	51582	51605	51625	51600	↓	51585	↓	51600	↑	51620	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41638	41641	41645	41647	41649	↑	41650	↑	41647	↓	41645	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11153	11154	11158	11161	11160	↓	11162	↑	11165	↑	11168	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	144	↓	77	↓	135	↓	70	↓
Thương	Phù Lạng Thương	158	↓	82	↑	145	↓	70	↓
Lục Nam	Lục Nam	150	↓	63	↑	135	↓	35	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	143	↓	32	↓	125	↓	35	↑
Hoàng Long	Bến Đẽ	103	↓	48	↑	95	↓	45	↓
Mã	Giàng (**)	156	↓	-69	↑	145	↓	-55	↑
La	Linh Cầm	118	↓	-96	↑	105	↓	-85	↑
Gianh	Mai Hóa	73	↓	-68	↑	75	↑	-62	↑
Hương	Kim Long	58	↑	46	↓	55	↓	40	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	58	↓	-38	→	60	↑	-45	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	79	↓	12	↑	75	↓	8	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	45	↑	-73	↑	40	↓	-65	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		21/07	22/07	23/07	24/07	25/07	26/07	21/07	22/07	23/07	24/07	25/07	26/07												
Sông Tiền	Tân Châu	164	↑	170	↑	175	↑	170	↓	160	↓	155	↓	30	↓	49	↑	55	↑	60	↑	55	↓	40	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	172	↑	175	↑	180	↑	175	↓	170	↓	170	→	18	↓	40	↑	45	↑	50	↑	40	↓	35	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 23/07

Tin phát lúc: 10h30'

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Nguyễn Tiến Kiên